

Số: **1402** /SGD&ĐT-CTTT

Hòa Bình, ngày **04** tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Hành động về dinh dưỡng ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về kế hoạch hành động về dinh dưỡng tỉnh Hòa Bình đến năm 2020.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động về dinh dưỡng ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ em thông qua các giải pháp can thiệp phù hợp với tình hình địa phương, ưu tiên các vùng có nhiều khó khăn nhằm tiếp tục giảm sự khác biệt giữa các khu vực trong tỉnh trong chăm sóc dinh dưỡng và cải thiện tầm vóc của trẻ.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của trẻ em

** Chỉ tiêu*

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống 24%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống 16%.
- Duy trì tỷ lệ trẻ em có cân nặng sơ sinh thấp dưới 2.500 gam xuống dưới 3,5%.

- Tỷ lệ trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu đạt 30%.

2.2. Giảm tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em.

** Chỉ tiêu:* Không để xảy ra tình trạng khô mắt do thiếu Vitamin A ở trẻ em dưới 5 tuổi có biểu hiện quáng gà.

2.3. Cải thiện số lượng và chất lượng bữa ăn cho trẻ, từng bước kiểm soát tình trạng thừa cân - béo phì và yếu tố nguy cơ của một số bệnh mạn tính không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng ở người trưởng thành

** Chỉ tiêu:*

- Không chế tỷ lệ thừa cân - béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi ở mức dưới 5%.
- Giảm mức tiêu thụ muối trung bình ở người trưởng thành xuống dưới 7 gam/người/ngày.

2.4. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động dinh dưỡng tại các đơn vị, trường học.

** Chỉ tiêu:*

- Đảm bảo trên 90%/năm cán bộ chuyên trách dinh dưỡng các đơn vị, trường học được tập huấn, cập nhật kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng.
- Bảo đảm thực hiện giám sát dinh dưỡng theo quy định; 100% tình huống khẩn cấp về dinh dưỡng do thiên tai, thảm họa được hướng dẫn về dinh dưỡng kịp thời.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho trẻ em

- Tập trung tuyên truyền chăm sóc dinh dưỡng nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu; Ăn bổ sung hợp lý cho trẻ dưới 2 tuổi; thực hiện theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ; đảm bảo nước sạch, vệ sinh cá nhân và vệ sinh môi trường thông qua việc sử dụng hiệu quả sổ theo dõi sức khỏe trẻ em.

- Các trường học phối hợp với cha mẹ học sinh, Trung tâm y tế trên địa bàn bổ sung viên nang Vitamin A cho trẻ em, trẻ em dưới 6 tháng tuổi không được bú sữa mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, tiêu chảy, sỏi, viêm đường hô hấp cấp; đa vi chất cho trẻ em, viên sắt/đa vi chất cho trẻ gái vị thành niên; kẽm cho trẻ tiêu chảy.

- Bổ sung kẽm cho trẻ bị tiêu chảy theo phác đồ của Bộ Y tế.

- Thực hiện điều trị suy dinh dưỡng cấp tính cho trẻ em và hỗ trợ dinh dưỡng vùng thiên tai, thảm họa; Tẩy giun định kỳ cho trẻ em và phụ nữ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Theo dõi cân nặng của trẻ sơ sinh và trẻ dưới 2 tuổi hàng quý, trẻ dưới 5 tuổi 01 lần/năm và theo dõi hàng tháng trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả của mạng lưới dịch vụ, tư vấn và phục hồi dinh dưỡng.

- Nâng cao năng lực giám sát dinh dưỡng và thực phẩm ở các đơn vị, trường học nhằm giám sát diễn biến tiêu thụ thực phẩm và tình trạng dinh dưỡng một cách hệ thống.

- Phối hợp giám sát, cảnh báo sớm mất an ninh thực phẩm. Xây dựng kế hoạch để đáp ứng kịp thời trong tình trạng khẩn cấp.

2. Dinh dưỡng học đường

- Tổ chức truyền thông trong trường học, tư vấn phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, thiếu máu dinh dưỡng cho học sinh và cha mẹ học sinh.

- Tổ chức các cuộc thi, hội thi, các diễn đàn tìm hiểu nâng cao nhận thức cho học sinh về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh và cán bộ phụ trách.

- Tổ chức hướng dẫn bữa ăn đảm bảo dinh dưỡng cho học sinh bán trú và nội trú.

- Hướng dẫn tăng cường hoạt động thể lực, đa dạng các loại hình vận động thể lực cho học sinh.

- Tập huấn cho đội ngũ y tế trường học về xác định các vấn đề liên quan đến tình trạng dinh dưỡng của trẻ tuổi học đường, phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng của học sinh, bữa ăn học đường, giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Kiểm soát tình trạng thừa cân - béo phì và yếu tố nguy cơ của một số bệnh mạn tính không lây nhiễm liên quan đến dinh dưỡng

- Các đơn vị, trường học lồng ghép truyền thông phòng chống thừa cân - béo phì ở trẻ em vào các hoạt động truyền thông phòng chống suy dinh dưỡng và các chiến dịch truyền thông hàng năm. Tư vấn trực tiếp cho hộ gia đình chủ động phòng chống thừa cân béo phì cho trẻ.

- Hướng dẫn, truyền thông về dinh dưỡng và luyện tập thể dục hợp lý và các hoạt động thể lực phòng chống thừa cân - béo phì và bệnh không lây nhiễm, ưu tiên truyền thông giảm tiêu thụ muối.

III. CÁC GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về chính sách

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện chỉ tiêu giảm suy dinh dưỡng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu về dinh dưỡng.

- Phối hợp các ngành có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng.

- Thực hiện các chính sách, quy định về dinh dưỡng và thực phẩm. Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ dinh dưỡng học đường trước hết là lứa tuổi mầm non và tiểu học.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo theo chuyên đề về vận động chính sách hỗ trợ, đầu tư về dinh dưỡng.

2. Công tác truyền thông

- Đẩy mạnh công tác truyền thông vận động, nâng cao kiến thức về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tâm vóc, thể chất và trí tuệ của trẻ em trong các đơn vị, trường học.

- Triển khai các hoạt động truyền thông với các loại hình: xây dựng phóng sự, viết bài phổ biến, tuyên truyền kiến thức và hướng dẫn thực hành về dinh dưỡng hợp lý, nội dung phù hợp với từng địa phương và từng nhóm đối tượng học sinh nhằm nâng cao hiểu biết và thực hành dinh dưỡng hợp lý đặc biệt là phòng, chống suy dinh dưỡng thấp còi, không chế thừa cân, béo phì và các bệnh mạn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng cho học sinh.

- Tăng cường truyền thông trực tiếp đến các đối tượng học sinh, vùng có tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi cao như vùng sâu, xa, vùng dân tộc thiểu số.

- Thực hiện có hiệu quả truyền thông, phòng chống thiếu vi chất cho học sinh. Nâng cao về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng (I ốt, sắt, Vitamin A, axit folic, kẽm)

- Phát huy và duy trì các mô hình dinh dưỡng thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong giáo dục truyền thông dinh dưỡng cho trẻ em.

- Tổ chức các buổi thảo luận nhóm, thực hành dinh dưỡng tại các đơn vị trường học cho người chăm sóc trẻ dưới 2 tuổi, trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn và duy trì khám tư vấn về dinh dưỡng cho học sinh.

- Triển khai các chiến dịch truyền thông: Ngày Vi chất dinh dưỡng, 1-2/6; Tuần lễ Dinh dưỡng và phát triển, 16-23/10; Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ, 01-07/8.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện xã hội hóa và hỗ trợ của các địa phương theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác

2. Huy động sự hỗ trợ từ các tổ chức Quốc tế (Tổ chức Tầm nhìn Thế giới, tổ chức ChildFund, tổ chức Helen Keller International)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành Kế hoạch chương trình giáo dục dinh dưỡng và thể chất cho học sinh từ mầm non đến các trường tiểu học. Xây dựng mô hình dinh dưỡng trường học, tăng cường tổ chức bữa ăn, sữa học đường cho trẻ mầm non và tiểu học.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non và các bếp ăn tập thể trường học.

- Tổ chức tập huấn, truyền thông cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non và tiểu học kiến thức về dinh dưỡng.

- Phối hợp với Sở Y tế các ngành có liên quan trong việc lập kế hoạch, tổ chức tập huấn, giáo dục về dinh dưỡng trong các trường học.

- Chỉ đạo các trường học đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh học đường và các nội dung khác liên quan.

2. Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố

- Ban hành Kế hoạch chương trình giáo dục dinh dưỡng và thể chất cho học sinh từ mầm non đến các trường tiểu học. Xây dựng mô hình dinh dưỡng trường học, tăng cường tổ chức bữa ăn, sữa học đường cho trẻ mầm non và tiểu học.

- Phối hợp với Trung tâm y tế các huyện, thành phố, huyện trong việc tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục dinh dưỡng cho học sinh.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các trường thực hiện chương trình giáo dục dinh dưỡng, cụ thể hóa các chương trình, hành động thúc đẩy chương trình giáo dục dinh dưỡng trong các trường học thuộc cấp quản lý.

- Trực tiếp kiểm tra, đánh giá, giám sát việc thực hiện chương trình giáo dục dinh dưỡng, việc tổ chức các hoạt động đảm bảo theo kế hoạch và theo hướng dẫn. Nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả tốt, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế khi triển khai, thực hiện chương trình giáo dục dinh dưỡng cho học sinh.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục dinh dưỡng cho học sinh về Sở GD&ĐT (phòng Chính trị tư tưởng, ĐT 02183854037. Email p.cttt@hoabinh.edu.vn, vào 30/5 hàng năm)

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu phòng GD&ĐT các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục dinh dưỡng cho học sinh đảm bảo đúng nội dung và thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, CTTT(VQ5)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Lương